

10/11/2022

BIÊN BẢN NHẬN HÀNG PO-135603

68

Khách hàng: **VIN-919** VINCOMMERCE - VINMART CROSS DOCKING

Nhà cung cấp: **2003606** NGOC THOM-C

Loại hàng: **HÀNG MÁT**

Nhiệt độ yêu cầu:

Giờ xe đến:

Loại xe giao hàng:

Số xe:

Giờ nhận hàng:

Giờ kết thúc:

Nhiệt độ trong xe ngay khi mở cửa xe:

°C

Nhiệt độ kiện hàng ngẫu nhiên:

°C

Nếu nhiệt độ kiện hàng không đạt yêu cầu thì SCS chỉ nhận hàng, nhà cung cấp hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu hư hỏng xảy ra trong quá trình vận chuyển:

Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐

Tình trạng kiện hàng: Thùng rách ☐ Hư hỏng ☐ Mùi hôi ☐ Bẩn ☐ Móp méo ☐ Ướt, chảy nước ☐

Mã hàng	Tên hàng	Mã kho	Tên kho	Số SO	Nhận hàng thực tế				Ghi chú
					Net(kgs)	Gross	Thùng	Khay2.5 Khay1.6	
22	CROSS DOCKING - C	4467	CẦN THƠ- 151/19 T	4144043822	3.0	3.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	1529	BUON ME THUOT	4144074618	4.5	4.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	3829	CẦN THƠ- Khu Vực	4144110441	9.0	9.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3902	CẦN THƠ-Thửa 12	4144071267	4.0	4.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4034	NHA TRANG- BT01-	4143994242	3.5	3.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	4075	NHA TRANG- 69 Tr	4144023887	13.0	13.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4130	CẦN THƠ 160 Trần	4144144130	4.0	4.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4224	VŨNG TÀU-1481 Đ	4144086614	9.2	9.2	1		
22	CROSS DOCKING - C	4257	VŨNG TÀU-193 Bìn	4144135324	4.0	4.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4286	VŨNG TÀU-270A Bì	4144059282	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4292	CẦN THƠ-184 Trần	4144136618	3.0	3.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4296	CẦN THƠ- 90A2-92	4144017937	1.5	1.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	4458	CẦN THƠ-86 A Mẫu	4144021623	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3788	VŨNG TÀU-209 Ng	4144079336	9.0	9.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4466	NHA TRANG- lô 112	4144063805	11.0	11.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3748	NHA TRANG-Lô 23	4144075316	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4547	CẦN THƠ-1056 Qu	4144073842	7.0	7.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4549	AN GIANG-268/4 và	4144062673+4144141607	10.0	10.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4550	AN GIANG- 54A LÝ	4144044902	3.0	3.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4560	TIỀN GIANG-200 N	4144073957	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4562	AN GIANG-244-245	4144056499	10.0	10.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4572	AN GIANG- 77 Ung	4144049602	7.0	7.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4573	AN GIANG- 535A V	4144022607	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4576	AN GIANG- AGG 01	4144051209	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4623	LONG AN-69 Hùng	4144111717	3.0	3.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4694	AN GIANG- 493/26	4144056261	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4700	NHA TRANG- 128A	4143986794	3.5	3.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	4727	ĐẮC LẮK-152 Phạ	4143990172	4.0	4.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4730	CẦN THƠ- 35 NGU	4144025247	7.0	7.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4459	CẦN THƠ-18 ĐƯỜ	4144119222	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3376	VŨNG TÀU- 192-19	4144056045+4144143443	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	1593	Vinmart Trà Vinh	4144061377	9.0	9.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	1599	KIẾN GIANG-RẠCH	4144085763	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	1607	VM-TUY HÒA - P.YẾ	4144061009	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	1614	VM-Long An	4144015794	1.5	1.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	1617	VM- BẢO LỘC	4144015795	4.0	4.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	1642	NHA TRANG-TRẦN	4144083129	10.0	10.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	1703	VM-Bạc Liêu-2	4144074535	11.0	11.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	2952	NHA TRANG -8B-D	4144042904	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3050	CẦN THƠ-119-121	4144005741	7.0	7.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3099	NHA TRANG-53 Vã	4144054206	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3165	CẦN THƠ- 9 TRAN	4144023608	4.0	4.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3234	NHA TRANG- 124B	4144022399	3.5	3.5	1		

	CROSS DOCKING - C	3794	NHA TRANG-8 Ngu	4144081217	10.0	10.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3359	Vũng Tàu-72A,B Võ	4144063921	8.5	8.5	1
22	CROSS DOCKING - C	4763	AN GIANG- Thừa 1	4144061931	9.0	9.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3396	Vũng Tàu- 56 Bình	4144047308	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3397	Vũng Tàu- 921 Bình	4144061535	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3399	Vũng Tàu- 93 Lê Lợi	4144050694	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3409	VŨNG TÀU-152A X	4143957881+4144071074	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3424	VŨNG TÀU- 410- 41	4144059123	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3444	Vũng Tàu-890 Đườ	4144051238	8.0	8.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3457	Vũng Tàu-21A Lê L	4144076900	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3458	NHA TRANG-Kha 1	4144082252	8.0	8.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3459	NHA TRANG-184 D	4144025091	9.0	9.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3520	NHA TRANG- 66 M	4144043274+4144044034	8.0	8.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3551	CẦN THƠ-VO VAN	4144049241	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3610	NHA TRANG-513 D	4144003697	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3695	VŨNG TÀU 11-11A	4144054761	6.5	6.5	1
22	CROSS DOCKING - C	3331	Vũng Tàu-602 Trư	4144042974	9.0	9.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6519	VŨNG TÀU- 146 N	4144073638	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5719	NHA TRANG- 19 Đ	4143998338	3.5	3.5	1
22	CROSS DOCKING - C	5775	LÂM ĐỒNG- 39 Ngõ	4143996373	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6005	NHA TRANG-Căn s	4143989865	3.5	3.5	1
22	CROSS DOCKING - C	6010	CÀ MAU- 758 đườn	4144058098	3.5	3.5	1
22	CROSS DOCKING - C	6080	LÂM ĐỒNG- 14 Ngu	4143997003	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6150	AN GIANG- 1 Nguyễ	4144053553	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6192	TIỀN GIANG- 6A Ng	4144003389	4.4	4.4	1
22	CROSS DOCKING - C	6246	AN GIANG- 210 Thụ	4144076040	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6339	CÀ MAU- 10 Lê Hồn	4144059501	4.4	4.4	1
22	CROSS DOCKING - C	6356	ĐẮC LẮC- 110 Y N	4144112246	4.5	4.5	1
22	CROSS DOCKING - C	6391	VŨNG TÀU+ 79A N	4144063347	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6425	LÂM ĐỒNG- 25 TH	4143998175	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	4743	ĐẮC LẮC-Số nhà 4	4144109710	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6490	LÂM ĐỒNG- 66 Ngu	4143998390	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5648	Vũng Tàu- 117 NGU	4144088742+4144089248	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6530	AN GIANG-107 Ngu	4144024088	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6537	AN GIANG- 582 đư	4144135800	5.2	5.2	1
22	CROSS DOCKING - C	6554	LÂM ĐỒNG- 04 NG	4143998783	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6593	VŨNG TÀU- 221 Trầ	4144128556+4144053506	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6594	TIỀN GIANG- 74/7 L	4144015429	8.5	8.5	1
22	CROSS DOCKING - C	6598	BÌNH ĐỊNH- 80 Vũ	4144112930	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6655	AN GIANG-108 Trư	4144075003	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6656	LÂM ĐỒNG- 06/27	4143999113+4144063108	15.0	15.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6657	LÂM ĐỒNG- 32 Thố	4143999346+4144059506	9.0	9.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6661	BÌNH ĐỊNH- 251 Ho	4144027298	2.0	2.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6691	AN GIANG-54-56 N	4144061787	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6703	AN GIANG-342 Quố	4143996378	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6704	TIỀN GIANG- VỐ D	4144136528	7.5	7.5	1
22	CROSS DOCKING - C	6483	AN GIANG-Thừa 40	4144047217	8.0	8.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5165	LÂM ĐỒNG-09 Bù	4143994591	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6736	NHA TRANG-166 -	4144062895	2.5	2.5	1
22	CROSS DOCKING - C	4773	ĐẮC LẮC- 211 Mai	4144028383	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	4818	KIẾN GIANG- 784 đ	4144063148	8.0	8.0	1
22	CROSS DOCKING - C	4860	LONG AN- 10-11-12	4144022543	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	4868	KIẾN GIANG- 14 Tr	4144049130	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	4960	KIẾN GIANG-79 Qu	4144063394	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	4962	CÀ MAU 128 hẻm B	4144063800	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	4963	CÀ MAU- 81 Hùng V	4144046648	4.5	4.5	1
22	CROSS DOCKING - C	5052	CÀ MAU- 23 Nguyễ	4144063097	2.5	2.5	1
22	CROSS DOCKING - C	5078	CẦN THƠ- Thừa 17	4144101654	3.6	3.6	1

	CROSS DOCKING - C	5103	LONG AN- 218/2 Ấp	4144091539	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5105	LÂM ĐỒNG-105 NG	4143993692	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5126	VŨNG TÀU-159 Lê	4144060516	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5707	AN GIANG-225 đườ	4144039689	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5279	ĐẮC LẮC- TĐ 2A, T	4144059625	2.5	2.5	1
22	CROSS DOCKING - C	4751	AN GIANG- Thừa 7	4144045411	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5494	VŨNG TÀU- Đất trố	4144046818	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5478	ĐẮC LẮC- 544-546	4144027589	5.5	5.5	1
22	CROSS DOCKING - C	5476	CÀ MAU-127 Nguyễ	4144054685	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5404	LÂM ĐỒNG- 83 PH	4143995607	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5127	BẾN TRE- 63/2 Pha	4143959807	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5356	BẾN TRE- 600B1 N	4143971605	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5130	KIÊN GIANG- Lô L7	4144050386	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5237	CÀ MAU- 168 Lý Th	4144063383	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5232	CẦN THƠ- 303 Ngu	4144017856	3.5	3.5	1
22	CROSS DOCKING - C	5213	BẾN TRE- 116A1 Tr	4144111087	9.0	9.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5172	TRÀ VINH- 21 KHÓ	4144091197	6.5	6.5	1
22	CROSS DOCKING - C	5166	LÂM ĐỒNG- TD 351	4143994897	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5687	LÂM ĐỒNG- 35 Hoà	4143996120	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5391	VŨNG TÀU-Tổ 3, Ấ	4144084625	5.5	5.5	1
TOTAL:					698.80	698.80	121
GRAND TOTAL:					698.80	698.80	121

SCSVN

Lưu ý: Từ ngày 14/12/2016, nhà cung cấp phải niêm phong thùng hàng khi gửi tới kho lạnh Swire

Nhà cung cấp/ NVC

(Kí, ghi rõ họ tên và số điện thoại)
Tất cả các thùng hàng đã được kiểm tra niêm phong


emergentcold
CÔNG TY TNHH EMERGENT COLD VIỆT NAM
Số 18, Đường số 6, KCN Sóng Thần 1
P. Dĩ An, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
Tel: 0274 3737690
Email: songthan.ops45@ineagelogistics.com

Đơn đặt hàng / Purchase Order

Được phê duyệt bởi: Tống Thị Loan



Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information)

CHI NHÁNH LÂM ĐỒNG - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI
TỔNG HỢP WINCOMMERCE
83 Lê Hồng Phong Phường 1, Thành Phố Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng, Việt
Nam
MST: 0104918404-008

Địa chỉ giao hàng (Delivery Address)

6425-WM+ LDG 25 Thông Thiên Học
25 Thông Thiên Học, P. 2, TP. Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng T. Lâm Đồng Việt
Nam
2471066866-64251

Nhà cung cấp (Supplier): 0002003606

CTY TNHH MTV TMDV NGỌC THƠM
12/14/18 đường 49, Khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức,

Thông tin đơn hàng (Information)

Số đơn hàng (PO No.) 4143998175
Ngày đặt hàng (PO date) 03.11.2022
Nhóm đặt hàng (Purchaser) 002 - Giao hàng qua DC
Người đặt hàng (Purchaser) Tống Thị Loan
Số điện thoại
Email loantt@winmart.masangroup.com
Ngày giao (Delivery Date) 11.11.2022
Ghi chú

Stt (No.)	Tên hàng (Item Description)	Mã vạch (Barcode)	Số lượng (Quantity)	ĐVT (Unit)	Đơn giá (Unit Price)	Thành tiền (VND) (Amount)
10	10638307 THU HẰNG Giò tai lười xào gói 250g	8938529045030	3	G1	50,182	150,546
20	10182348 Ngọc Thơm_Giò lụa 250g	8938529045177	3	G1	59,400	178,200
30	10005987 THU HẰNG Tai heo muối gói 200g	8938508668328	3	G1	55,595	166,785
40	10005986 THU HẰNG Gà muối gói 500g	8938508668212	3	G1	111,058	333,174
50	10005984 THU HẰNG Chân giò heo muối gói 300g	8938508668014	3	G1	73,431	220,293
60	10005981 THU HẰNG Bắp bò muối gói 200g	8938508668137	3	G1	87,787	263,361
Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount)						1,312,359
- 5% (VAT)						0
- 8% (VAT)						104,988.72
- 10% (VAT)						0
- 15% (VAT)						0
Thuế GTGT (VAT Amount)						104,988.72
Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)						1,417,347.72

CNV